

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2017/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 14 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ
tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh
trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013 và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân;

Căn cứ Luật khiếu nại ngày 25 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật tố cáo ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

Xét Tờ trình số 1087/TTr-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số 264/BC-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân tại trụ sở tiếp công dân và địa điểm tiếp công dân trên địa bàn tỉnh.

a) Trụ sở tiếp công dân của cấp tỉnh; địa điểm tiếp công dân của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Hội nông dân tỉnh; tỉnh Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh; Hội cựu chiến binh tỉnh.

b) Trụ sở tiếp công dân của cấp huyện; địa điểm tiếp công dân của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Hội nông dân huyện; huyện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội liên hiệp phụ nữ huyện; Hội cựu chiến binh huyện.

c) Địa điểm tiếp công dân của cấp xã.

d) Địa điểm tiếp công dân của đơn vị sự nghiệp công lập (đơn vị sự nghiệp công lập do Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý theo quy định).

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 1 điều này được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân và địa điểm tiếp công dân.

c) Cán bộ, công chức, sỹ quan, hạ sỹ quan và chiến sỹ, quân nhân chuyên nghiệp và nhân viên quốc phòng trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại trụ sở tiếp công dân và địa điểm tiếp công dân.

d) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Nguyên tắc áp dụng: chế độ bồi dưỡng được tính theo ngày làm việc thực tế đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân và địa điểm tiếp công dân quy định tại khoản 1 và các đối tượng quy định tại khoản 2, điều này.

Trường hợp các đối tượng này khi tham gia tiếp công dân xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân từ 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc trở lên thì được hưởng toàn bộ mức chi bồi dưỡng, nếu dưới 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc thì được hưởng 50% mức chi bồi dưỡng quy định tại Nghị quyết này.

4. Mức chi

a) Các đối tượng quy định tại điểm a, điểm b, khoản 2, điều này chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thanh tra, khi trực tiếp tham gia công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân, được bồi dưỡng: cấp tỉnh 100.000 đồng/người/ngày; cấp huyện 80.000 đồng/người/ngày; cấp xã 60.000 đồng/người/ngày.

Trường hợp các đối tượng trên, nếu đã được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo nghề thanh tra, được bồi dưỡng: cấp tỉnh 80.000 đồng/người/ngày; cấp huyện 70.000 đồng/người/ngày.

b) Đối tượng quy định tại các điểm c, d, khoản 2, điều này được bồi dưỡng 50.000 đồng/người/ngày.

5. Nguồn kinh phí chi trả: sử dụng nguồn ngân sách nhà nước theo định mức và phân cấp ngân sách hiện hành của Luật ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác (nếu có).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết số 55/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức chi đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn tỉnh Lai Châu hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XIV, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2017./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vũ Văn Hoàn